

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

PHẠM THỊ HẠNH

XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Mã số: 9 31 02 02

HÀ NỘI - 2024

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS,TS. Nguyễn Văn Giang
2. PGS,TS. Đỗ Xuân Tuất

Phản biện 1: PGS,TS. Trần Thị Hương

Phản biện 2: PGS,TS. Nguyễn Đức Luận

Phản biện 3: PGS,TS. Nhâm Cao Thành

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 14 giờ 00 ngày 26 tháng 2 năm 2024

**Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ngay từ khi mới ra đời và trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức, nhất là việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định có vai trò rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, để Đảng luôn xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”, tiêu biểu cho “trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại”.

Từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khi Đảng giữ vai trò là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước, xuất hiện nguy cơ tha hóa bởi quyền lực, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt coi trọng việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tăng cường giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, phòng, chống suy thoái trong cán bộ, đảng viên, nâng cao đạo đức cách mạng, chống lại chủ nghĩa cá nhân. Trong bản “Di chúc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân [82, tr.622].

Từ khi thực hiện đường lối đổi mới, Đảng ta đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó có nhiều nội dung xây dựng Đảng về đạo đức. Trên cơ sở đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, những phẩm chất đạo đức cách mạng tốt đẹp của Đảng nói chung, của đội ngũ đảng viên cơ bản được giữ vững và bồi đắp; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao; phương thức lãnh đạo của Đảng từng bước được đổi mới; vai trò lãnh đạo của Đảng được giữ vững, niềm tin của nhân dân với Đảng được củng cố; đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, quản lý các cấp đã có bước trưởng thành và tiến bộ về nhiều mặt. Đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng. Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử

của gần 40 năm đổi mới là thành quả của toàn Đảng, toàn dân, trong đó có sự đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng về đạo đức vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, thậm chí có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, đặc biệt là sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XI Đảng đã đánh giá: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp”; “Tình trạng quan liêu, xa dân, tổ chức không chặt chẽ, nhiều nguyên tắc của Đảng bị vi phạm”; “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có chức quyền, kể cả một số cán bộ cấp cao sa vào chủ nghĩa cá nhân, ích kỷ, cơ hội, thực dụng, tham ô, hối lộ, độc đoán, chuyên quyền, coi thường tập thể, xa rời quần chúng; tình trạng cục bộ địa phương diễn biến khó lường”. Thực trạng trên diễn biến phức tạp, đã và đang là vấn đề bức xúc của toàn xã hội, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Vì vậy, việc tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, khắc phục những hạn chế, yếu kém, nâng cao đạo đức của Đảng trở nên vô cùng hệ trọng, cấp thiết và bức xúc hơn lúc nào hết. Trong phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay, Đại hội XII của Đảng (2016) đề cao, nhấn mạnh nội dung xây dựng Đảng về đạo đức; nâng vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức thành một mục tiêu cơ bản của xây dựng Đảng, đặt ngang với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức: “Tập trung thực hiện mục tiêu: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức”. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh “Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức”, coi đây là một trong mười nhiệm vụ của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và cũng là một trong những giải pháp trọng tâm, đột phá hiện nay.

Việc bổ sung, nhấn mạnh này là sự tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng xây dựng Đảng về đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh; phù hợp với

truyền thống đạo đức của dân tộc và mong muốn, đòi hỏi của nhân dân đối với bản thân Đảng; là tư tưởng chỉ đạo mạnh mẽ nhằm khắc phục tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay.

Xuất phát từ yêu cầu của tình hình nêu trên, việc nghiên cứu đề tài luận án tiến sĩ: “*Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức trong giai đoạn hiện nay*” có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết để thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân, hoàn thành những trọng trách của mình trước nhân dân và dân tộc.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn và thực trạng xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay, luận án đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- *Thứ nhất*, tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài, xác định hướng nghiên cứu chủ yếu của luận án.

- *Thứ hai*, làm rõ khái niệm, vị trí, vai trò, nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức.

- *Thứ ba*, đánh giá thực trạng xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian qua, chỉ rõ nguyên nhân, kinh nghiệm.

- *Thứ tư*, đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức trong giai đoạn hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: Luận án tập trung nghiên cứu xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức trong giai đoạn hiện nay.

Về thời gian: Luận án nghiên cứu, đánh giá thực tiễn xây dựng Đảng về đạo đức trong thời kỳ đổi mới, chủ yếu từ Đại hội XI của Đảng (năm 2011) đến nay.

Phương hướng, giải pháp có giá trị định hướng đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện trên cơ sở quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng nói chung, xây dựng Đảng về đạo đức nói riêng.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực tiễn công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức. Luận án có khảo sát các báo cáo, các số liệu thống kê có liên quan đến đề tài của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp từ năm 1986 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Đồng thời, luận án sử dụng một số phương pháp khoa học cụ thể như:

Phương pháp phân tích kết hợp với tổng hợp: Được sử dụng để nghiên cứu các văn kiện, các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng; các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án.

Phương pháp lô-gíc kết hợp lịch sử: Luận án sử dụng phương pháp này để tìm ra mối liên hệ bản chất, tính tất yếu của các vấn đề có liên quan đến nội dung đề tài, đặc biệt trong khái quát thực trạng xây dựng Đảng về đạo đức theo tiến trình thời gian.

Phương pháp thống kê, so sánh: được sử dụng để thống kê các số liệu có liên quan đến xây dựng Đảng về đạo đức; đồng thời, có sự so sánh, đối chiếu và quan sát thực tế bảo đảm sự tin cậy của các số liệu.

Phương pháp điều tra xã hội học: được sử dụng nhằm thu thập thông tin sơ cấp thông qua việc xây dựng bảng hỏi. Đây là cơ sở để nghiên cứu sinh thuyết minh các luận cứ được trình bày trong luận án. Cụ thể, tác giả luận án đã tiến hành điều tra 450 phiếu, trong đó có 300 phiếu cho đối tượng là cán bộ, đảng viên (bao gồm cả đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản

lý và đảng viên không phải là cán bộ lãnh đạo, quản lý) và 150 phiếu cho đối tượng là người dân. Số phiếu hợp lệ thu về là 450 phiếu. Kết quả điều tra được xử lý trên phần mềm SPSS cho ra những số liệu cụ thể và tỷ lệ phần trăm tương ứng.

Phương pháp tổng kết thực tiễn: được dùng để khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng Đảng về đạo đức; từ đó, rút ra những kinh nghiệm và đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

- Làm rõ khái niệm, nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức.
- Khái quát các kinh nghiệm xây dựng Đảng về đạo đức qua thực tiễn vừa qua.

- Đề xuất các giải pháp tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới có tính hệ thống, vừa cho trước mắt, vừa có ý nghĩa định hướng lâu dài, trong đó, luận án đề xuất hai giải pháp có tính đột phá để tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay: *Một là*, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định, quy phạm pháp luật, khắc phục các kẽ hở về chính sách, pháp luật để tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên phát sinh sai phạm. *Hai là*, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tạo ra sự răn đe mạnh mẽ, đồng thời tăng cường tuyên truyền, biểu dương những gương cán bộ, đảng viên tốt.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận: Kết quả của luận án góp phần phát triển nhận thức lý luận và thực tiễn của xây dựng Đảng về đạo đức.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn: Những kết luận của luận án có thể giúp các cơ quan có thẩm quyền tham khảo, vận dụng vào thực tiễn xây dựng Đảng về đạo đức cũng như trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian tới.

Luận án cũng có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, học tập ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, Luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu về đạo đức, đạo đức cộng sản

Các công trình nghiên cứu về đạo đức, đạo đức cộng sản được tác giả luận án tham khảo, gồm: “*Đạo đức của giai cấp tư sản và đạo đức cộng sản chủ nghĩa*”, tác giả Xu-ni-cốp (Tuấn Thịnh lược dịch); “*Đạo làm quan*”, tác giả Hồ Thành Quốc; “*Tu dưỡng đạo đức, tư tưởng*” của La Quốc Kiệt; và “*Giáo dục tư tưởng đạo đức người cộng sản Trung Quốc đương đại*” của Xue Jianming...

1.1.2. Các công trình nghiên cứu về xây dựng đạo đức của chính đảng, đảng cầm quyền

Các công trình nghiên cứu về xây dựng đạo đức của chính đảng, đảng cầm quyền gồm: “*Quản trị Đảng nghiêm minh toàn diện - Thành tựu và kinh nghiệm trong công tác tổ chức và xây dựng Đảng Cộng sản Trung Quốc từ sau Đại hội XVIII*” do Viện Nghiên cứu Xây dựng Đảng, Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc biên soạn; tác giả Khương Dược, “*Nghiên cứu vấn đề quy luật cầm quyền và xây dựng Đảng cầm quyền*”; “*Không ngừng nâng cao trình độ lãnh đạo và trình độ cầm quyền, tăng cường năng lực chống tha hóa, phòng biến chất và chống rui ro*” (Những cách làm và kinh nghiệm chủ yếu về tăng cường và cải tiến xây dựng bản thân của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong điều kiện cầm quyền) của tác giả Hạ Quốc Cường; “*Nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay*”, của tác giả Bun-ma Két-kê-sôn...

1.1.3. Các công trình nghiên cứu về xây dựng đạo đức của chính đảng, đảng cầm quyền trên thế giới của các tác giả người Việt Nam

Tác giả luận án tham khảo gồm các công trình sau: “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới, kinh nghiệm Trung Quốc, kinh nghiệm Việt Nam*” của Hội đồng Lý luận Trung ương; “*Công tác xây dựng Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc*”, của tác giả Trường Lưu;

“*Vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức trong đội ngũ cán bộ đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình và gợi mở đối với Việt Nam*” của tác giả Trần Ánh Tuyết...

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu về đạo đức, đạo đức cách mạng

Các công trình nghiên cứu về đạo đức, đạo đức cách mạng gồm: Chương trình nghiên cứu Khoa học xã hội cấp Nhà nước mang mã số KX.02 về *Tư tưởng Hồ Chí Minh*, trong đó có đề tài *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức* (KX.02.08), do tác giả Thành Duy làm Chủ nhiệm; Đề tài KX.03-01: “*Nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, do tác giả Nguyễn Khánh Bật làm Chủ nhiệm; “*Văn hóa đạo đức ở nước ta hiện nay - Vấn đề và giải pháp*” của tác giả Lê Quý Đức và Hoàng Chí Bảo; “*Xây dựng đạo đức mới trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”, tác giả Trịnh Duy Huy...

1.2.2. Các công trình nghiên cứu về đạo đức của Đảng và xây dựng Đảng về đạo đức

Các công trình nghiên cứu về đạo đức của Đảng và xây dựng Đảng về đạo đức gồm: Đề tài KX.04.30/06-10, “*Những giải pháp và điều kiện thực hiện phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên*” do tác giả Ngô Văn Thạo làm chủ nhiệm; “*Giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” (chương trình chuyên đề dùng cho các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện) của Ban Tuyên giáo Trung ương; “*Về giáo dục đạo đức cách mạng trong cán bộ, đảng viên hiện nay - Thực trạng và giải pháp*”, do tác giả Đào Duy Quát (chủ biên); “*Học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh xây dựng nền văn hóa đạo đức ở nước ta hiện nay*” của hai tác giả Thành Duy và Lê Quý Đức; “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức*” tác giả Nguyễn Thị Mai Anh; “*Xây dựng Đảng về đạo đức - điểm nhấn trong văn kiện Đại hội XII của Đảng*” của tác giả Lê Đức Thịnh; “*Một số vấn đề trong xây dựng Đảng về đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” của tác giả Nguyễn Đức Nhuận; “*Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*” của tác giả Trần Thị Hợi...

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN SẼ TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu đã công bố có liên quan đến đề tài

Từ tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến luận án ở trên có thể thấy, các công trình trên đã nghiên cứu và giải quyết được ở mức độ khác nhau những vấn đề sau:

Một là, các công trình khoa học trong và ngoài nước đã nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về đạo đức, đạo đức cộng sản, đạo đức cách mạng trên nhiều phương diện.

Một số công trình khoa học đã nghiên cứu về đạo đức của chính đảng, đảng cầm quyền, đạo đức của đảng cộng sản cầm quyền và xây dựng đạo đức của đảng cầm quyền.

Hai là, các công trình khoa học đã đề cập đến vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vấn đề xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức, cũng như mối quan hệ giữa vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Ba là, bước đầu đưa ra một số quan niệm về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức và đề cập một số khía cạnh của nội dung và phương thức xây dựng Đảng về đạo đức.

Bốn là, đề cập đến vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Năm là, đánh giá ở một số góc độ thực trạng xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay.

Sáu là, đề ra một số giải pháp để làm tốt công tác xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay.

Những công trình trên là tài liệu tham khảo quý trong quá trình nghiên cứu sinh thực hiện luận án, Tuy nhiên, từ tình hình nghiên cứu trên cho thấy, những công trình đã công bố mới chủ yếu tiếp cận vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức từ các góc độ các khoa học chuyên ngành: triết học, chính trị học, lịch sử Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh... Chưa có công trình nào tập trung đi sâu nghiên cứu toàn diện lý luận và thực tiễn

xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức dưới góc độ của khoa học xây dựng Đảng.

1.3.2. Những vấn đề luận án sẽ tập trung nghiên cứu

Dưới góc độ nghiên cứu của khoa học Xây dựng Đảng, luận án sẽ tập trung nghiên cứu các vấn đề sau:

Thứ nhất, làm rõ những nội dung khoa học có liên quan trực tiếp và phục vụ cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: đạo đức (khái niệm, nội dung, cấu trúc, vai trò của đạo đức) và đạo đức cách mạng (khái niệm, tính chất, nội dung, chuẩn mực đạo đức cách mạng).

Thứ hai, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm khái niệm trung tâm của luận án: “Xây dựng Đảng về đạo đức”; xác định nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức; làm rõ vị trí, vai trò của xây dựng Đảng về đạo đức.

Thứ ba, nghiên cứu, đánh giá thực trạng xây dựng Đảng về đạo đức theo các nội dung và phương thức xây dựng Đảng về đạo đức, phân tích hệ thống, cụ thể những ưu điểm, hạn chế; chỉ ra nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế và rút ra những kinh nghiệm xây dựng Đảng về đạo đức qua thực tiễn vừa qua.

Thứ tư, dự báo những thuận lợi, khó khăn tác động đến xây dựng Đảng về đạo đức; đề xuất phương hướng và các giải pháp chủ yếu để tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới.

Chương 2

XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠO ĐỨC - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG VÀ ĐẠO ĐỨC CỦA ĐẢNG

2.1.1. Đạo đức, đạo đức cách mạng

2.1.1.1. Khái niệm đạo đức

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội, nhằm điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội, chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội.

2.1.1.2. Khái niệm đạo đức cách mạng

Đạo đức cách mạng là đạo đức mới, hình thành trong cuộc đấu tranh cách mạng do đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo; là hệ thống những giá trị, chuẩn mực đạo đức để điều chỉnh và đánh giá ứng xử của những người cách mạng (cán bộ, đảng viên) trong quan hệ với nhau và quan hệ với tổ chức, với xã hội, với nhân dân, được thực hiện bởi niềm tin vào mục đích, lý tưởng cộng sản, bởi sức mạnh của cách mạng, của truyền thống và dư luận xã hội.

2.1.2. Đạo đức của Đảng

2.1.2.1. Khái niệm

Đạo đức của Đảng Cộng sản Việt Nam (gọi tắt là đạo đức của Đảng) là đạo đức cách mạng, là tổng thể những nguyên tắc, chuẩn mực nhờ đó tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên của Đảng tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn cách mạng, với vai trò đội tiên phong của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam.

2.1.2.1. Nội dung đạo đức của Đảng

- Đối với Đảng.
- Đối với đảng viên.

2.2. XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY - KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ, VAI TRÒ, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC

2.2.1. Khái niệm

Xây dựng Đảng về đạo đức là hoạt động của Đảng trong việc: xác lập quan điểm, chủ trương, nghị quyết, quyết định về các nội dung, chuẩn mực đạo đức cách mạng của Đảng; quy định các hành vi, quan hệ và thiết chế đạo đức trong Đảng, trên cơ sở đó giáo dục, rèn luyện cho đảng viên, tổ chức đảng nâng cao nhận thức và gương mẫu thực hành đạo đức trong thực tiễn cách mạng, nhằm làm cho Đảng xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam.

2.2.2. Vị trí và vai trò của xây dựng Đảng về đạo đức

2.2.2.1. Vị trí của xây dựng Đảng về đạo đức

Xây dựng Đảng về đạo đức đã được đặt thành một nội dung, một nhiệm vụ có vị trí ngang hàng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ

chức và cán bộ. Đây là bước phát triển mới của tư duy lý luận về xây dựng Đảng, phù hợp với yêu cầu khách quan của công tác xây dựng đảng trong điều kiện mới; đáp ứng đòi hỏi cấp bách ngăn chặn sự tác động tiêu cực từ mặt trái kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế đến bản chất Đảng, đến phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên, bảo đảm Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, hoàn thành trọng trách nặng nề lãnh đạo công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

2.2.2.2. Vai trò của xây dựng Đảng về đạo đức

Thứ nhất, xây dựng Đảng về đạo đức góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thứ hai, xây dựng Đảng về đạo đức góp phần quyết định sự trong sạch, vững mạnh của Đảng, bảo đảm cho Đảng có năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu cao.

Thứ ba, xây dựng Đảng về đạo đức là cơ sở để cho Đảng hoàn thành mọi nhiệm vụ, vượt qua mọi khó khăn, thử thách.

2.2.3. Nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức

2.2.3.1. Nội dung xây dựng Đảng về đạo đức

Thứ nhất, xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức; chuẩn mực đạo đức của Đảng và cán bộ, đảng viên của Đảng.

Thứ hai, xây dựng tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức theo những chuẩn mực đạo đức của Đảng.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng tốt đẹp.

Thứ tư, xây dựng phong cách làm việc khoa học, gắn bó mật thiết với nhân dân.

2.2.3.2. Phương thức xây dựng Đảng về đạo đức

Từ quan điểm, chủ trương của Đảng và thực tiễn có thể xác định các phương thức xây dựng Đảng về đạo đức chủ yếu sau:

*** Đối với tổ chức đảng**

- Bằng nghị quyết, chủ trương, chương trình, kế hoạch xây dựng Đảng về đạo đức.

- Bằng thường xuyên tự đổi mới, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức, hoạt động, khắc phục kịp thời những khuyết điểm, hạn chế của Đảng.

- Bằng dựa vào nhân dân và phát huy vai trò tham gia xây dựng Đảng của cả hệ thống chính trị.

- Bằng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng đắn, nghiêm khắc những tổ chức đảng yếu kém, vi phạm kỷ luật.

*** Đối với cán bộ, đảng viên của Đảng**

- Bằng công tác giáo dục, tuyên truyền, vận động xây dựng Đảng về đạo đức và nâng cao trình độ, năng lực, phong cách làm việc khoa học cho cán bộ, đảng viên.

- Bằng phát huy vai trò tự rèn luyện và tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên, của cán bộ lãnh đạo, nhất là sự gương mẫu của người đứng đầu.

- Bằng công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên.

- Bằng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng đắn, nghiêm khắc những đảng viên, cán bộ suy thoái, vi phạm kỷ luật.

- Bằng dựa vào nhân dân và phát huy vai trò các tổ chức trong hệ thống chính trị để giáo dục, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên của Đảng.

Tiểu kết chương 2

Xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay là một đòi hỏi khách quan xuất phát từ thực tiễn phát triển và hội nhập của đời sống kinh tế - xã hội, từ yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng của Đảng trong thời kỳ mới đó là tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới.

Trong chương 2 của luận án, tác giả đã tập trung nghiên cứu và phân tích những khái niệm có liên quan tới đề tài, như khái niệm đạo đức, đạo đức cách mạng, đạo đức của Đảng, vị trí, vai trò, nội dung, phương thức

xây dựng Đảng. Đây là cơ sở lý luận quan trọng để tác giả căn cứ vào đó tiến hành nghiên cứu, đánh giá một cách khách quan, khoa học về thực trạng công tác xây dựng Đảng về đạo đức sẽ được nghiên cứu sâu trong Luận án.

Chương 3

XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠO ĐỨC - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠO ĐỨC

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Ưu điểm thực hiện nội dung xây dựng Đảng về đạo đức

**** Về nội dung***

- Đảng đã sớm xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức; từng bước xây dựng chuẩn mực đạo đức của Đảng và cán bộ, đảng viên của Đảng trong điều kiện đổi mới.

- Về xây dựng tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức theo những chuẩn mực đạo đức của Đảng.

- Về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng tốt đẹp.

- Về xây dựng phong cách công tác, quan hệ với nhân dân.

**** Về phương thức xây dựng Đảng về đạo đức***

+ Đối với tổ chức đảng

- Đảng đã rất quan tâm xây dựng nghị quyết, chủ trương, chương trình, kế hoạch xây dựng Đảng về đạo đức.

- Thường xuyên tự đổi mới, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức, hoạt động, khắc phục kịp thời những khuyết điểm, hạn chế của Đảng trong quá trình đổi mới.

- Thực hiện đổi mới cách ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng để đường lối, chủ trương xây dựng Đảng về đạo đức ngày càng đúng đắn, phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, nguyện vọng của nhân dân.

- Dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát huy vai trò tham gia xây dựng Đảng của cả hệ thống chính trị.

- Từng bước đổi mới, tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng đắn, nghiêm minh những tổ chức đảng yếu kém, vi phạm kỷ luật.

+ *Đối với cán bộ, đảng viên của Đảng*

- Phát huy vai trò tự rèn luyện và tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên, của cán bộ lãnh đạo, nhất là sự gương mẫu của người đứng đầu.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng đắn, nghiêm minh những đảng viên, cán bộ suy thoái, vi phạm kỷ luật.

- Tăng cường dựa vào nhân dân để giáo dục, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên.

3.1.2. Hạn chế

*** Về nội dung**

- Việc xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức; xây dựng chuẩn mực đạo đức của Đảng và cán bộ, đảng viên có mặt chưa đáp ứng yêu cầu.

- Công tác xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện còn có mặt lúng túng, chưa phù hợp thực tiễn.

- Xây dựng phẩm chất đạo đức cách mạng tốt đẹp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên còn chưa ngang tầm.

- Phong cách công tác, quan hệ với nhân dân của một bộ phận tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên còn có biểu hiện mất dân chủ, xa rời quần chúng.

*** Về phương thức xây dựng Đảng về đạo đức**

+ *Đối với tổ chức Đảng*

- Bằng nghị quyết, chủ trương, chương trình, kế hoạch xây dựng Đảng về đạo đức.

- Về tự đổi mới, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức, hoạt động, khắc phục kịp thời những khuyết điểm, hạn chế của Đảng.

- Về đổi mới cách ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết.

- Về dựa vào nhân dân và phát huy vai trò tham gia xây dựng Đảng của cả hệ thống chính trị.

- Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng đắn, nghiêm khắc những tổ chức đảng yếu kém, vi phạm kỷ luật.

+ *Đối với cán bộ, đảng viên của Đảng*

- Về công tác giáo dục, tuyên truyền, vận động xây dựng Đảng về đạo đức cho cán bộ, đảng viên.

- Về phát huy vai trò tự rèn luyện và tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên, của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu.

- Về công tác cán bộ, đảng viên.

- Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng đắn, nghiêm khắc những đảng viên, cán bộ suy thoái, vi phạm kỷ luật.

- Về dựa vào nhân dân và phát huy vai trò của nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giáo dục, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

3.2. NGUYÊN NHÂN, KINH NGHIỆM XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠO ĐỨC

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân ưu điểm

Thứ nhất, Đảng ta ngày càng chú trọng đúng mức tới công tác xây dựng Đảng về đạo đức và Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đã dành nhiều thời gian, công sức, trí tuệ, tập trung lãnh đạo thường xuyên, liên tục với quyết tâm chính trị rất cao cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là xây dựng Đảng

về đạo đức được nâng lên; nhận diện sâu sắc, đầy đủ hơn các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; kết hợp hài hoà giữa "xây" và "chống".

Thứ ba, Đảng ta đã phát huy vai trò to lớn của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói chung, xây dựng Đảng về đạo đức nói riêng.

3.2.1.2. Nguyên nhân hạn chế

Thứ nhất, do những ảnh hưởng tiêu cực của quá trình đổi mới, chuyển từ kinh tế tập trung quan liêu, bao cấp sang kinh tế thị trường, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quá trình xây dựng Đảng về đạo đức, Đảng ta chưa lường hết được những tác động của mặt trái cơ chế thị trường, hội nhập quốc tế, chưa có sự chuẩn bị thật sự kỹ lưỡng về lập trường, tư tưởng và cách thức tiếp cận mới cho cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, trong quá trình thực hiện đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước còn thiếu những cơ chế, chính sách đồng bộ, khoa học để chủ động ngăn ngừa những vi phạm.

Thứ ba, thực tiễn những năm đổi mới cũng chỉ ra rằng, sự chống phá của các thế lực thù địch cũng là một trong những nguyên nhân gây nên những hạn chế trong công tác xây dựng Đảng.

Thứ tư, công tác xây dựng Đảng có thời kỳ chưa được chú trọng đúng mức, việc thực hiện các nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình chưa nghiêm túc; công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chưa chặt chẽ, chưa kịp thời phát hiện những khuyết điểm, hạn chế để khắc phục.

Thứ năm, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng có thời điểm chưa đạt hiệu quả đề ra, còn biểu hiện hình thức, chưa đủ sức động viên và thường xuyên nâng cao ý chí cách mạng của cán bộ, đảng viên.

Thứ sáu, công tác kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi, nhiều cấp ủy, chi bộ chưa thường xuyên, ráo riết; đấu tranh với những vi phạm còn nể nang, không nghiêm túc. Vai trò giám sát của nhân

dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa được phát huy, hiệu quả chưa cao.

3.2.2. Kinh nghiệm xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức

Thứ nhất, xây dựng Đảng về đạo đức cần được tiến hành kiên trì, bài bản, thường xuyên; trong phòng, chống suy thoái đạo đức, tham nhũng, tiêu cực cần có chỉ đạo tập trung, quyết liệt.

Thứ hai, thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm cho toàn Đảng, từ các cấp ủy, tổ chức đảng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn dân đối với xây dựng Đảng về đạo đức, nhất là trong phòng, chống suy thoái đạo đức, tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, gắn xây dựng Đảng về đạo đức với thực hiện tốt các nội dung trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Thứ tư, đề cao tính tự giác, nêu gương trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu cấp ủy.

Thứ năm, muốn làm tốt xây dựng Đảng về đạo đức trong điều kiện nền kinh tế thị trường, Đảng cần quyền cần phát huy mạnh mẽ vai trò của Nhà nước.

Thứ sáu, coi trọng phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

Tiểu kết chương 3

Trong chương 3, luận án đã tập trung phân tích, làm rõ những ưu điểm và hạn chế trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức, trong đó đã đi sâu phân tích, luận giải những nội dung cụ thể trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức theo hai hướng, đó là đối với tổ chức đảng và đối với cán bộ, đảng viên. Qua phân tích những điểm mạnh, điểm hạn chế trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức nhận thấy, từ khi đổi mới Đảng ta rất quan tâm tới công tác xây dựng Đảng về đạo đức, và trên thực tế Đảng ta đã đạt được những thành tựu to lớn trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức. Đây là nguồn động lực to lớn tạo lên sức mạnh để Đảng ta đủ sức lãnh đạo sự nghiệp cách mạng vượt qua mọi khó khăn, giành những thắng lợi quan trọng.

Tuy nhiên, bên cạnh đó công tác xây dựng Đảng về đạo đức cũng còn những khó khăn, hạn chế không nhỏ. Những hạn chế về công tác xây dựng Đảng về đạo đức do những nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, song chủ yếu do các tổ chức đảng và đảng viên chưa thật sự chú trọng tới công tác xây dựng Đảng về đạo đức, chưa gắn trách nhiệm trong quán triệt và tổ chức thực hiện. Do vậy, thời gian tới để tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về đạo đức cần nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục triệt để những nguyên nhân hạn chế nêu trên.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới

4.1.1.1. Những yếu tố tác động thuận lợi

Một là, quyết tâm chính trị rất cao của Đảng trong xây dựng Đảng về đạo đức.

Hai là, công tác xây dựng Đảng về đạo đức sẽ tiếp tục được chú trọng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ba là, những thành tựu quan trọng đạt được trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và công cuộc đổi mới sẽ tiếp tục đạt được thành tựu mới, tạo ra cho đất nước thế và lực, sức mạnh tổng hợp lớn hơn nhiều so với trước, tiếp thêm động lực, niềm tin vào công tác xây dựng Đảng về đạo đức thời gian tới.

Bốn là, trình độ, nhận thức, sự đồng lòng và niềm tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng tăng cao.

4.1.1.2. Khó khăn

Thứ nhất, trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó dự báo.

Thứ hai, tác động mặt trái của kinh tế thị trường đến đạo đức của cán bộ, đảng viên sẽ còn diễn biến phức tạp, khó lường.

Thứ ba, xu hướng toàn cầu hóa; sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; sự hội nhập quốc tế sâu rộng của nước ta cũng sẽ có những mặt trái đối với xây dựng Đảng về đạo đức.

Thứ tư, không ít những thói quen và hủ tục, tập quán lạc hậu vẫn chưa khắc phục sẽ còn cản trở việc xây dựng Đảng về đạo đức.

Thứ năm, các thế lực thù địch sẽ còn tiếp tục tấn công vào Đảng, vào bản lĩnh chính trị và đạo đức đội ngũ cán bộ, đảng viên.

4.1.2. Phương hướng xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian tới

Thứ nhất, tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, ngăn chặn vững chắc tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Thứ hai, luôn đặt xây dựng Đảng về đạo đức trong tổng thể xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thứ ba, xây dựng Đảng về đạo đức phải đặc biệt chú trọng đẩy mạnh gắn kết chặt chẽ với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn dân.

Thứ tư, phát huy vai trò của toàn hệ thống chính trị và vai trò tham gia xây dựng Đảng của nhân dân trong xây dựng Đảng về đạo đức.

4.2. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Tăng cường tuyên truyền, tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm cho toàn Đảng và cả hệ thống chính trị về yêu cầu, nội dung xây dựng Đảng về đạo đức

Thứ nhất, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đẩy mạnh tuyên truyền cho toàn Đảng về vai trò, nhiệm vụ, nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức.

Thứ hai, tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về việc tham gia phát hiện và tố cáo hành vi tham nhũng trong cán bộ, đảng viên ở mọi cấp độ.

Thứ ba, các cấp ủy đưa nội dung xây dựng Đảng về đạo đức vào sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng.

Thứ tư, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch.

4.2.2. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị kết hợp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Thứ nhất, toàn Đảng tiếp tục kiên quyết, kiên trì thực hiện các chủ trương của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong Đảng.

Thứ hai, đề cao trách nhiệm nêu gương, tự giác học trước, làm theo trước để nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ ba, gắn học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nghị quyết của Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

4.2.3. Nghiên cứu, ban hành quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày

Xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới là một chủ trương đúng đắn, cấp thiết nhằm giải

quyết những vấn đề thực tiễn trong hoạt động lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. *Thứ hai*, rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế môi trường cho tham nhũng, quan liêu, cửa quyền, “lợi ích nhóm”.

Chuẩn mực đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới phải được xây dựng trên cơ sở vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức của người cách mạng; có sự kế thừa những chuẩn mực đạo đức cách mạng đã được xác định trong các văn kiện của Đảng và được sàng lọc, kiểm chứng, còn phù hợp trong giai đoạn hiện nay; đồng thời, có sự tiếp thu, bổ sung những giá trị đạo đức mới, phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của giai đoạn mới.

4.2.4. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu

Trong điều kiện cách mạng hiện nay, sự nêu gương của người cán bộ, đảng viên thể hiện ở: *Thứ nhất*, nêu gương về nhận thức lý luận, về thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. *Thứ hai*, nêu gương về bản lĩnh, phẩm chất chính trị. *Thứ ba*, nêu gương về phẩm chất đạo đức cách mạng. *Thứ tư*, nêu gương về trình độ, năng lực công tác. *Thứ năm*, nêu gương về phong cách công tác, quan hệ mật thiết với nhân dân.

4.2.5. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định, quy phạm pháp luật, khắc phục các kẽ hở về chính sách, pháp luật để tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên vi phạm; kiểm soát chặt quyền lực

Thứ nhất, tập trung xây dựng cơ chế, pháp luật để kiểm soát quyền lực một cách hiệu quả.

Thứ hai, rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế môi trường cho tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, kiên quyết thực hiện đúng mục tiêu, có hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương, nhà ở.

Thứ tư, đẩy mạnh xã hội hóa, tách hoạt động cung ứng dịch vụ công và hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, khắc phục tình trạng quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức.

Thứ năm, đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên.

4.2.6. Đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tạo ra sự răn đe mạnh mẽ, đồng thời tăng cường tuyên truyền, biểu dương những gương cán bộ, đảng viên tốt

Thứ nhất, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Thứ hai, tăng cường sự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi đảng viên; đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu.

4.2.7. Kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên thoái hóa về đạo đức, coi thường, vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc xác định vai trò, trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc đấu tranh với tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn tiêu cực khác.

Thứ hai, tổ chức đảng các cấp đẩy mạnh chỉ đạo cấp ủy của cấp mình thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên góp phần thực hiện tốt công tác chống tiêu cực ở cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Thứ ba, tổ chức đảng các cấp tăng cường chỉ đạo, tạo điều kiện về mọi mặt cho ủy ban kiểm tra của cấp mình thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trong việc đấu tranh phòng, chống các biểu hiện tiêu cực ở cán bộ lãnh đạo, quản lý.

KẾT LUẬN

Đạo đức là yếu tố làm nên sức mạnh chính trị của Đảng, văn hóa Đảng, tạo ra sự hấp dẫn của Đảng và làm cho Đảng trở thành một Đảng chân chính, vĩ đại. Khi trở thành một đảng cầm quyền, hơn thế nữa, lại cầm quyền trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, thì không chỉ là tầm nhìn, trí tuệ, mà còn là vấn đề đạo đức của Đảng, nhất là việc làm thế nào để Đảng thật sự vững vàng, trong sáng về đạo đức là một vấn đề có vai trò, ý nghĩa quan trọng, vừa mang tính cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên và lâu dài.

Xây dựng Đảng về đạo đức là hoạt động của Đảng trong việc: xác lập quan điểm, chủ trương, nghị quyết, quyết định về các nội dung, chuẩn mực đạo đức cách mạng của Đảng; quy định các hành vi, quan hệ và thiết chế đạo đức trong Đảng, trên cơ sở đó giáo dục, rèn luyện cho đảng viên, tổ chức đảng nâng cao nhận thức và gương mẫu thực hành đạo đức trong thực tiễn cách mạng, nhằm làm cho Đảng xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam.

Trong quá trình đổi mới, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết, chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó nội dung xây dựng Đảng về đạo đức chiếm một dung lượng nổi bật. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, những phẩm chất đạo đức cách mạng tốt đẹp của Đảng nói chung, của đội ngũ đảng viên cơ bản được giữ vững và bồi đắp; vai trò lãnh đạo của Đảng được giữ vững, niềm tin của nhân dân với Đảng được củng cố. Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của gần 40 năm đổi mới là thành quả của toàn Đảng, toàn dân, trong đó có sự đóng góp của công tác xây dựng Đảng về đạo đức. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng về đạo đức vẫn còn không ít hạn chế, thậm chí có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài, đặc biệt là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Để khắc phục những hạn chế, tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, trong giai đoạn hiện nay cần thực hiện tốt các giải pháp đồng bộ, như: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn Đảng và cả hệ thống chính trị về yêu cầu, nội dung xây dựng Đảng về đạo đức; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị kết hợp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; nghiên cứu, ban hành quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày; tiếp tục thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định, quy phạm pháp luật, khắc phục các kẽ hở về chính sách, pháp luật để tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên vi phạm; kiểm soát chặt quyền lực; đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tạo ra sự răn đe mạnh mẽ, đồng thời tăng cường tuyên truyền, biểu dương những gương cán bộ, đảng viên tốt; kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên thoái hóa về đạo đức, coi thường, vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Phạm Thị Hạnh (2016), “Cần những giải pháp đột phá cho cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng hiện nay”, in trong sách: *Văn kiện Đại hội XII của Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, tr. 887 - 893.
2. Phạm Thị Hạnh (2018), “Một số giải pháp nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên”, *Tạp chí Mặt trận*, (183).
3. Phạm Thị Hạnh (2019), “Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng”, *Tạp chí Mặt trận*, (185+186).
4. Phạm Thị Hạnh (2021), “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhận diện, phê phán và đấu tranh chống “bệnh hình thức” trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản Điện tử*, ngày 14-12-2021.
5. Phạm Thị Hạnh (2022), “Nâng cao năng lực quản trị bản thân của người cán bộ lãnh đạo, quản lý gắn với xây dựng Đảng về đạo đức”, *Tạp chí Cộng sản*, (1004).
6. Phạm Thị Hạnh (2023), “Nâng cao hiệu quả “quản trị bản thân” của người cán bộ lãnh đạo, quản lý gắn với xây dựng Đảng về đạo đức trong tình hình mới”, *Tạp chí Cộng sản Điện tử*, ngày 17-11-2023.